

Bản án số: 146/2021/HS-ST

Ngày : 18 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Đào Thị Hồng Hạnh

- Bà Nguyễn Thị Liễu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú –Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy An - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 127/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 216/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

- Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1990, tại: Hà Nam; Hộ khẩu thường trú: xã L, huyện N, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành Đ và bà Phạm Hồng Th; Chưa có vợ; tiền sự: Không; tiền án: không; Nhân thân: - Ngày 27/6/2013 Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.- Ngày 08/12/2014 Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (cả 2 bản án đã được xóa). Bị cáo tạm giam: 28/3/2021; (Có mặt).

Bị hại: - Ông Nguyễn Đắc M, sinh năm: 1993; Trú tại: đường K, Phường O, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/03/2021, Nguyễn Văn Đ đi từ Bình Phước lên TP. Hồ Chí Minh chơi. Đến khoảng hơn 19h cùng ngày, Đ hẹn gặp Nguyễn Tiến P (chưa rõ lai lịch) tại khu

vực ngã 6, quận Gò Vấp. Khi gặp nhau P rủ Đ cùng nhau đi trộm cắp xe gắn máy thì Đ đồng ý. Xuất phát đi, P điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở Nguyễn Văn Đ dạo trên các tuyến đường quận Gò Vấp tìm xe gắn máy của người dân sơ hở để chiếm đoạt. Đến khoảng 20h05 phút cùng ngày, khi chạy xe đến trước quán cơm nhà số 244 Nguyễn Văn Khôi, Phường 9, quận Gò Vấp thì Phúc phát hiện có xe máy hiệu Yamaha Exciter, biển số 81P1-315.15 của anh Nguyễn Đức M đang dựng trước quán cơm nên chỉ cho Đ thấy rồi P dừng xe cách khoảng 3m đứng cảnh giới, còn Đ đi bộ lại dùng đoạn mở khóa xe gắn máy Yamaha Exciter biển số 81P1-315.15 để chiếm đoạt. Lúc này, anh M trong nhà quan sát camera an ninh phát hiện Đ và đồng bọn có hành vi mở ổ khóa xe trộm cắp nên từ trong quán chạy ra truy hô, bị phát hiện Đ bỏ chạy bộ anh M cùng người dân truy đuổi Đ đến trước địa chỉ 333 Nguyễn Văn Khôi, Phường 8, quận Gò Vấp thì bắt giữ được Đ cùng vật chứng giao Công an Phường 9, quận Gò Vấp lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Riêng đối tượng tên Phúc điều khiển xe máy tẩu thoát.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án:

-01 xe gắn máy Yamaha Exciter biển số 81P1-315.15 qua xác minh chiếc xe do anh Nguyễn Đức M đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho anh M.

Tại kết luận định giá tài sản số 108/KL-HĐĐGTS ngày 06/04/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự UBND quận Gò Vấp kết luận 01 xe mô tô hai bánh hiệu Yamaha Exciter, biển số 81P1-315.15, số máy:G3D4E977673, số khung: 1010KY8198 đã qua sử dụng tại thời điểm 28/03/2021 là 37.300.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia số imei 1: 352894105796981, imei 2: 352894106796980.(điện thoại Đ dùng liên lạc với P).

- 02 đầu đoạn kim loại, 01 thanh kim loại đầu từ, 02 chìa khóa xe gắn máy, 01 áo sơ mi tay dài màu xám, 01 quần dài jean màu xanh đen;

- 01 usb ghi lại hình ảnh Đ trộm cắp tài sản.

Đối với Nguyễn Tiến P (chưa rõ lai lịch) đối tượng cảnh giới cho Đ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 129/CTr-VKS, ngày 01/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Nguyễn Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù.
- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.
- Tịch thu sung quỹ chiếc điện thoại di động hiệu Nokia.
- Tịch thu tiêu hủy 02 đầu đoạn kim loại, 01 thanh kim loại đầu từ, 02 chìa khóa

xe gắn máy.

- Trả lại bị cáo 01 áo sơ mi tay dài màu xám, 01 quần dài jean màu xanh đen;
- Tịch thu bổ sung chứng cứ hồ sơ 01 USB.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Nguyễn Văn Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Đối chiếu lời khai bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, cùng vật chứng thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Nguyễn Văn Đ đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

[3] Lợi dụng sự sơ hở của bị hại, bị cáo đã lén lút lấy trộm tài sản rất táo bạo và liều lĩnh. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân của mình mà không phải thông qua lao động chân chính bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm khắc nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo lại mình sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản chưa chiếm đoạt được và đã trả lại cho bị hại, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Xét thấy hành vi của bị cáo thực hiện với ý thức chiếm đoạt tài sản nhưng chưa hoàn thành thì bị phát hiện (đang bế khóa thì bị phát hiện) thuộc trường hợp chưa đạt nên cần thiết áp dụng Điều 15; Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung, xét tính chất vụ án và hoàn cảnh bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc điện thoại hiệu Nokia có màu đen là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 quần Jean màu xanh đen, 01 áo sơ mi tay dài màu xám là tư vật của bị cáo Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

Đối với 02 đầu đoạn kim loại, 01 thanh kim loại đầu từ, 02 chìa khóa xe gắn máy là dụng cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 USB ghi lại hình ảnh trộm cắp của Đ Hội đồng xét xử quyết định tịch thu bổ sung chứng cứ hồ sơ.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay bị hại vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện ông Nguyễn Đắc M đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt là chiếc xe gắn máy Yamaha Exciter biển số 81P1-315.15 hiện không có yêu cầu gì nên tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét lại.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 9 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/3/2021.

Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 và khoản 1, điểm a,c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động hiệu Nokia có màu đen số Imei 1: 352894105796981, số Imei 2: 352894106796980 và 01 sim điện thoại.

Tịch thu và tiêu hủy 02 đầu đoạn kim loại, 01 thanh kim loại đầu từ màu vàng dài khoảng 6cm, 02 chìa khóa xe gắn máy.

Trả lại cho bị cáo 01 quần Jean màu xanh đen, 01 áo sơ mi tay dài màu xám.

Tịch thu bổ sung chứng cứ hồ sơ 01 USB.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 91/PNK, ngày 22/6/2021 của Công an quận Gò Vấp).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hoàng Ngọc Hải